

Số: /BC-UBND

Nâm Nung, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Nâm Nung

Thực hiện Thông báo số 115/TB-HĐND ngày 14/11/2025 của HĐND xã Nâm Nung thông báo kết quả Hội nghị liên tịch chuẩn bị kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 HĐND xã khoá XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

UBND xã Nâm Nung báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 theo các nội dung sau:

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức THTK, CLP

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP):

Tiếp tục đẩy mạnh và làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội; các Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW; Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 21/CT-TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; Quyết định số 2407/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Chương trình THTK, CLP năm 2025; Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 của UBND huyện Krông Nô về việc ban hành Chương trình THTK, CLP năm 2025.

Trong năm, thông qua các hội nghị tuyên truyền đã lồng ghép giới thiệu một số nội dung cơ bản của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản của cấp trên thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP và việc THTK, CLP của ngành, địa phương:

Căn cứ Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Đắk Nông (cũ) về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025, Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 của UBND huyện Krông Nô (cũ) về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 để tổ chức, triển khai thực hiện. Căn cứ Chương trình của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND xã đã chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể hoá các mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí tiết kiệm, đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên. Bên cạnh đó, UBND xã chỉ đạo các đơn vị của huyện thực hiện nghiêm các quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Đấu thầu...các văn bản hướng dẫn và các quy định phân cấp trong quản lý nhà nước.

Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng Kế hoạch, chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của đơn vị, tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, công chức về Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn đầu tư và thực hiện triệt để tiết kiệm trong chi thường xuyên, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, thực hiện cắt giảm 50% kinh phí hội nghị, công tác phí và tiết kiệm 10% chi thường xuyên còn lại của năm 2025.

Chỉ đạo, hướng dẫn cán bộ, công chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý quán triệt và thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ, nội dung về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã được đề ra trong các văn bản, Nghị quyết của Đảng.

UBND xã đã thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính năm 2025 được giao theo quy định của Nhà nước; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tới Nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức THTK, CLP trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực đầu tư và kinh doanh; triển khai cuộc vận động THTK, CLP trong các đoàn thể, tổ chức quần chúng, các thôn, xóm, cụm dân cư; tập trung xây dựng nếp sống mới, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu gây lãng phí; phê phán các biểu hiện xa hoa lãng phí trong xã hội; đưa kết quả THTK, CLP thành nội dung xem xét đánh giá các cơ quan, tổ chức, cá nhân thành viên của mỗi tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị.

Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nguồn vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án đầu tư công trọng điểm, quan trọng của địa phương... xác định đây là một trong các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, tập trung ưu tiên trong chỉ đạo điều hành, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và địa phương; chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch UBND xã khi để xảy ra chậm trễ, không đạt mục tiêu giải ngân đã giao cho đơn vị mình thực hiện; lấy giải ngân vốn các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 làm tiêu chí quan trọng để xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị mình cuối năm.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của các cơ quan, đơn vị đã gắn kết hơn với các biện pháp THTK, CLP; các quy định của Luật NSNN từ khâu lập dự toán đến chấp hành và quyết toán NSNN đã được thực hiện khá nghiêm túc. Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THTK, CLP.

Trong năm 2025, trên địa bàn xã không phát sinh các cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THTK, CLP.

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Kết quả THTK, CLP cụ thể trong các lĩnh vực

a) THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 177/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện Krông Nô (cũ) về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách huyện và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2025; Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2024 của UBND huyện Krông Nô về việc giao dự toán NSNN năm 2025; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của HĐND xã Năm Nung khóa XII kỳ họp thứ 2 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương; phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2025 sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Quyết định số 185/QĐ-UBND, ngày 15 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Năm Nung về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025 sau sáp nhập, UBND xã đã triển khai, thực hiện xây dựng, điều chỉnh, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị mình cho phù hợp với nguồn kinh phí được giao và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức hiện hành gửi Kho bạc Nhà nước Krông Nô để theo dõi, kiểm soát việc chi tiêu của các cơ quan, đơn vị. Hầu hết các đơn vị điều hành kinh phí được giao chủ động, cân nhắc được các khoản chi thường xuyên như: chi hội nghị, vật tư văn phòng, chi xăng xe công tác, chế độ công tác phí, định mức trang bị và sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị... đảm bảo theo đúng các văn bản quy định của Trung ương và địa phương ban hành, triển khai có hiệu quả và tiết kiệm, góp phần ổn định quốc phòng –an ninh, phát triển kinh tế địa phương, dành nguồn kinh phí để giải quyết các chính sách, chế độ và vấn đề an sinh xã hội trên địa bàn.

b) THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN); trong đó tập trung vào các nội dung sau:

UBND xã thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên theo dự toán, định mức được giao theo đúng Luật Ngân sách nhà nước. Thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2025 đúng theo quy định.

Thực hiện rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu đề xuất và quyết định chủ trương đầu tư, tránh việc các dự án đầu tư không đạt hiệu quả; thực hiện công khai thông tin các nhà thầu có dự án thi công chậm tiến độ và chậm công tác quyết toán dự án hoàn thành theo quy định của pháp luật. Vốn đầu tư phát triển được phân bổ đúng nguồn, đúng tính chất, đúng chương trình để thực hiện đúng mục tiêu, đã có đầy đủ thủ tục đầu tư theo đúng quy định, phân bổ theo thứ tự ưu tiên theo Luật Đầu tư công, thanh toán ưu tiên các công trình đã quyết toán, vốn cho các công trình chuyển tiếp hoàn thành trong năm, còn lại phân bổ cho các công trình thực hiện mới.

Căn cứ khả năng thu ngân sách đối với từng cơ quan, đơn vị; UBND xã đã chỉ đạo các đơn vị chủ động sắp xếp, điều hành các nhiệm vụ chi và áp dụng giải pháp phù hợp để đảm bảo cân đối ngân sách. Cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết để cân đối cho các nhiệm vụ phát sinh cấp thiết. Chủ động sắp xếp, bố trí trong phạm vi dự toán được giao để xử lý các nhiệm vụ chi phát sinh đột xuất trong năm; hạn chế tối đa bổ sung ngoài dự toán; quản lý, sử dụng nguồn dự phòng theo đúng quy định. Thực hiện rà soát, thu hồi kinh phí các nhiệm vụ chi không sử dụng hết để bổ sung kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát sinh trong năm dự toán.

Việc kiểm soát chi được thực hiện theo đúng định mức, chế độ quy định của Nhà nước, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí trong kiểm soát chi:

- Về công tác kiểm soát chi thường xuyên: việc kiểm soát chi đảm bảo các khoản chi ngân sách nhà nước được kiểm soát chặt chẽ, đúng định mức, tiêu chuẩn chế độ. Thực hiện có hiệu quả, xử lý các giao dịch trên dịch vụ công với các cơ quan, đơn vị thuận lợi, nhanh chóng.

- Về công tác kiểm soát kinh phí chi đầu tư, chương trình mục tiêu, sự nghiệp có tính chất XDCHB: kiểm soát các hồ sơ chứng từ chi theo đúng định mức, đơn giá quy định của Nhà nước. Phối hợp tốt với các đơn vị, các chủ đầu tư trong việc triển khai kế hoạch vốn trong năm được giao, tránh tình trạng tồn đọng hồ sơ tại Kho bạc.

- 100% đơn vị thực hiện chi trả tiền lương và các khoản thanh toán cá nhân đều thực hiện qua tài khoản đối với đối tượng hưởng lương từ ngân sách.

- Quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia:

Triển khai quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn các dự án thuộc Chương trình MTQG. Các cơ quan được giao chủ trì các Chương trình MTQG tăng cường công tác kiểm tra, chủ động hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện. Tập trung nguồn lực thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý và tăng cường lồng ghép các nguồn vốn để hoàn thành 03 Chương trình MTQG được giao trong năm 2025 theo quy định.

Việc quản lý, sử dụng và thực hiện kinh phí các Chương trình MTQG được phê duyệt theo đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí, định mức, nội dung hỗ trợ đầu tư và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương của chương trình, đảm bảo tiến độ, tiết kiệm và hiệu quả phân bổ.

Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, giáo dục và đào tạo: UBND xã thực hiện phân bổ và giao dự toán hằng năm bằng mức dự toán được HĐND, UBND tỉnh giao, trong đó ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện chi lương; các khoản phụ cấp theo lương, phần kinh phí còn lại phân bổ thực hiện các nhiệm vụ khác trong năm.

Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; đào tạo, bồi dưỡng; sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm; tiếp khách, tổ chức lễ hội: Nghiêm túc thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý chi thường xuyên: Giảm chi phí điện, nước, văn phòng phẩm, xăng dầu; hạn chế tối đa việc tổ chức các lễ hội, lễ kỷ niệm, hội nghị, hội thảo, tiếp khách, đi công tác, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức,

viên chức...Chỉ đạo các đơn vị dự toán cấp I, cơ quan tài chính tăng cường công tác kiểm tra quyết toán, giám sát, kiểm tra các khoản chi ngân sách trong phạm vi quản lý và theo chức năng, nhiệm vụ được giao đảm bảo vốn ngân sách được sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm, chặt chẽ và hiệu quả.

Về công tác thẩm định hồ sơ xây dựng: Từ ngày 01/7/2025 đến nay, tổng số hồ sơ tiếp nhận và thẩm định 01 hồ sơ công trình xây dựng cơ bản với tổng mức đầu tư là 774.000.000đồng; tổng giá trị thẩm định, phê duyệt dự toán là 767.240.000 đồng; giá trị tiết kiệm được cho Ngân sách nhà nước hơn 6.760.000 đồng.

Về công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán: Công tác quyết toán từ 01/07/2025 đến ngày 30/11/2025 đã nghiệm thu 16 công trình chưa phê duyệt quyết toán.

c) THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

Việc trang bị mua sắm TSCĐ tại các đơn vị đều được thực hiện đúng quy định và bảo đảm đúng tiêu chuẩn định mức theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị. Thực hiện mua sắm trang thiết bị và phương tiện làm việc theo Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung; Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Quản lý chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản tại các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; khai thác có hiệu quả trang thiết bị, phương tiện làm việc, không sử dụng xe ô tô, tài sản công vào việc riêng. Công tác thanh lý, điều chuyển tài sản công được đảm bảo, thực hiện theo đúng quy định. Công tác báo cáo đăng ký kê khai và công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện theo đúng quy định. Việc sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung được đưa vào quy chế quản lý tài sản công của các cơ quan, đơn vị, từ đó đảm bảo được quản lý, sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích, đúng đối tượng, an toàn và hiệu quả.

Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Việc mua sắm các trang thiết bị làm việc được thực hiện đúng theo quy định đối với các danh mục tài sản mua sắm tập trung theo quyết định của tỉnh. Đối với các tài sản không thuộc danh mục mua sắm tập trung thực hiện theo đúng các văn bản quy định hiện hành, không vượt quá định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan có thẩm quyền ban hành và thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

d) THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng:

UBND xã đã tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu công trình, dự án theo quy định, phân đấu giải ngân kế hoạch vốn được giao đảm bảo thời

gian quy định. Đồng thời, chỉ đạo tăng cường công tác thẩm tra, thẩm định quyết toán dự án hoàn thành. Trong công tác thẩm tra dự toán đầu tư xây dựng cơ bản, kiên quyết cắt giảm khối lượng xây dựng không cần thiết, áp dụng theo đúng đơn giá, định mức xây dựng.

Công tác công khai vốn đầu tư: Trong phạm vi nguồn vốn đã giao từ đầu năm, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị làm chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện việc công khai tài chính trong các khâu: Phân bổ, đấu thầu, thanh quyết toán vốn đầu tư đảm bảo tập trung, không dàn trải, kịp thời, chính xác, đúng theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Việc quản lý và sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ cơ bản đã thực hiện đúng mục đích và định mức, tiêu chuẩn. Thường xuyên rà soát tình hình sử dụng trụ sở làm việc và sắp xếp, bố trí lại phù hợp với nhu cầu sử dụng trụ sở của các cơ quan, đơn vị.

đ) THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

- Công tác quản lý, sử dụng đất

Trong năm 2025, giao Phòng Kinh đã tham mưu UBND xã các văn bản về tăng cường công tác quản lý tài nguyên và môi trường trên địa bàn xã; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý khai thác, sử dụng đất san lấp trái phép; tổ chức đăng ký kê khai cấp GCNQSD đất lần đầu; cấp đổi GCNQSD đất theo dự án đo đạc cơ sở dữ liệu đất đai và tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn các xã, thị trấn Đắc Mâm...

Đồng thời, để đảm bảo công tác quản lý, sử dụng đất theo đúng quy hoạch được duyệt, UBND xã ban hành Thông báo số 65/TB-UBND về việc công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện Krông Nô (cũ) để người dân, tổ chức và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã được biết, triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

Theo đó trong năm 2025, UBND xã đã lập hồ sơ và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 09 trường hợp trong lĩnh vực đất đai, trong đó 02 trường hợp có hành vi chiếm đất với số tiền phạt là 11.500.000 đồng; 06 trường hợp với hành vi hủy hoại đất (làm biến dạng địa hình), với tổng số tiền xử phạt là 72.000.000 đồng; 01 trường hợp không đăng ký đất đai, số tiền phạt là 2.500.000 đồng.

- Công tác Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước:

UBND xã đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo Phòng chuyên môn, các đơn vị có liên quan nghiên cứu, triển khai thực hiện, nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân triển khai thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước. Nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước và từng bước đáp ứng được nhu cầu về nguồn nước cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện đảm bảo các quy định của pháp luật.

Phối hợp với các Sở, ngành kiểm tra việc cấp phép khai thác nước mặt của các đơn vị trên địa bàn huyện; phối hợp tổ chức tập huấn cho nông dân về "Quản lý tài nguyên nước thích ứng với biến đổi khí hậu để tăng cường nguồn cung nước" thuộc

Dự án SACCR; tiếp tục triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

Trong năm 2025, không phát hiện trường hợp vi phạm nào trên lĩnh vực khai thác, sử dụng tài nguyên nước thuộc thẩm quyền cấp huyện.

- Công tác Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản

Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xã tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm theo thẩm quyền đối với các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép; quản lý và bảo vệ hiệu quả khoáng sản chưa khai thác.

Tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản, vật liệu xây dựng, vật liệu san lấp trên địa bàn xã; yêu cầu chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Trong năm 2025, chưa phát hiện trường hợp vi phạm nào về khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản.

- Công tác Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng

Tổng diện tích đất có rừng trên địa bàn xã là 10.301,2ha/21.966ha. Tỷ lệ che phủ rừng là 46,91%.

UBND xã đã thường xuyên chỉ đạo, yêu cầu các đơn vị được giao rừng tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng. Đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, phối hợp với các đơn vị chủ rừng để tuần tra, kiểm soát. Tuy nhiên, trong năm, trên địa bàn xã đã xảy ra 03 vụ phá rừng thuộc lâm phần quản lý của Công ty TNHH MTV Nam Nung, diện tích rừng bị phá là 0,74 ha. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn không xảy ra cháy rừng.

e) THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng

Việc cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện nghiêm túc theo trình tự, thủ tục đã được UBND tỉnh quy định, đảm bảo đúng đối tượng, mục tiêu và nội dung đào tạo, bồi dưỡng, đồng thời gắn với quy hoạch sử dụng cán bộ, gắn liền với mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Không xảy ra tình trạng đào tạo tràn lan hay cử cán bộ, công chức đi đào tạo không đúng thẩm quyền, không đủ tiêu chuẩn, không phù hợp yêu cầu nhiệm vụ cơ quan.

- Công tác tuyển dụng, sử dụng lao động

Đến nay số lượng biên chế được giao là:

- Biên chế hành chính cấp xã hiện có 45/45 biên chế được giao;
- Biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo có 259/ 260 biên chế được giao;
- Biên chế khối sự nghiệp khác có 08/08 biên chế được giao (Trung tâm Dịch vụ tổng hợp mới được thành lập từ ngày 01/12/2025).

Thực hiện nghiêm túc các quy định về tuyển dụng, tiếp nhận, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động cán bộ, công chức nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; xử lý kiên quyết, kịp thời các vi phạm trong quản lý và sử dụng cán bộ,

công chức. Trong năm không có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm liên quan đến đạo đức công vụ.

Kiện toàn, sắp xếp tổ chức và nhân sự các phòng, ban, đơn vị cho phù hợp với yêu cầu chức năng, nhiệm vụ mới, đảm bảo công việc hợp lý giữa các cán bộ, công chức, tránh tình trạng người rỗi việc, người không có đủ thời gian xử lý công việc, gắn kết với việc thực hiện các nhiệm vụ theo bảng phân công nhiệm vụ của từng phòng, từng bộ phận chuyên môn.

Thực hiện phân công, phân cấp rõ ràng; từng Phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo Quy chế về tổ chức và hoạt động của đơn vị mình để triển khai các nhiệm vụ đảm bảo đạt hiệu quả cao. Không ngừng rà soát để sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của các phòng ban chuyên môn, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức học tập nâng cao trình độ. Đồng thời, căn cứ vào kết quả thực hiện đó để đánh giá cán bộ, công chức định kỳ và thường xuyên.

Nhằm nâng cao kỷ luật, kỷ cương, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong lề lối làm việc của CB, CC, VC trên địa bàn xã UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan đơn vị tăng cường công tác quản lý CBCC, VC nhằm chấn chỉnh lề lối, giờ giấc làm việc tránh tình trạng sử dụng lãng phí thời gian làm việc qua đó nâng cao tính kỷ luật, kỷ cương trong công việc của CBCC, VC. Bước đầu có chuyển biến mạnh mẽ về ý thức trách nhiệm và thái độ phục vụ của CB, CC, VC trong việc tiếp xúc, giải quyết các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho các tổ chức, công dân, hạn chế đến mức thấp nhất hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu của CB, CC, VC.

g. THPTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân

Cùng với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, ý thức tiết kiệm trong sản xuất, tiêu dùng của nhân dân đã dần được nâng lên, do làm tốt công tác tuyên truyền THPTK, CLP, cũng như thực hiện tốt cuộc vận động Nhân dân thực hiện xây dựng nếp sống văn hoá mới ở khu dân cư nên đã phát huy và đem lại hiệu quả thiết thực, thể hiện trong tổ chức các hoạt động lễ hội, tổ chức đám cưới, đám tang và các hoạt động văn hoá khác, đảm bảo tiết kiệm, lành mạnh, văn minh, dần xoá bỏ các hủ tục lạc hậu, gây lãng phí.

UBND xã luôn quan tâm, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về THPTK, CLP như: Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP, ngày 08/9/2014 của Chính phủ; Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc “Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội” cùng với việc đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Các hình thức tuyên truyền, vận động như: Đài Truyền thanh xã đã dành thời lượng thích hợp để tổ chức tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân trên địa bàn về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về THPTK, CLP; lồng ghép vào các Hội

thi, Hội diễn, các hoạt động văn hóa nghệ, thể dục, thể thao, các hình thức cổ động trực quan, các tin bài trên Trang thông tin điện tử ...

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước ở các thôn/buôn/bon; xây dựng gương người tốt việc tốt, phát hiện và biểu dương kịp thời các điển hình tiên tiến trong phong trào; Triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2025 và đưa phong trào đi vào chiều sâu, gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới” trong đó chú ý phát động mạnh mẽ trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang theo hướng lành mạnh, không lợi dụng việc cưới, việc tang để vụ lợi. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức THTK, CLP trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực để đầu tư vào sản xuất - kinh doanh.

Trong năm 2025, không có tình trạng vi phạm quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội:

- Về tổ chức lễ hội: Không có tình trạng tổ chức lễ hội linh đình, hoành tráng, phô trương hình thức, khuếch đại âm thanh... gây tốn kém, mất trật tự công cộng, gây ách tắc giao thông. Một số lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện được khôi phục, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa đặc trưng của địa phương, bảo đảm tính trang nghiêm, tạo không khí vui tươi, đoàn kết trong nhân dân, được đông đảo nhân dân tham gia đồng tình hưởng ứng.

- Về tổ chức việc cưới: Thực hiện các thủ tục kết hôn theo đúng quy định pháp luật; tiến hành các nghi thức hôn lễ với tinh thần "*vui tươi - lành mạnh - tiết kiệm*", không xa hoa lãng phí, phù hợp với điều kiện của gia đình; Không tổ chức cưới ở những nơi chi phí quá tốn kém, không phù hợp với đời sống, thu nhập chung của cộng đồng dân cư và cán bộ công chức; Không tổ chức tiệc cưới nhiều lần; ...

- Về tổ chức việc tang: Tổ chức việc tang tiết kiệm, không bày cỗ mời khách ăn trong việc tang; từng bước và tiến tới loại bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín không phù hợp với nếp sống văn minh; đều thực hiện nếp sống mới trong việc tang; tổ chức chu đáo, trang nghiêm, tiết kiệm phù hợp với điều kiện của gia đình. Khi có người mất, gia đình hoặc thân nhân đã kịp thời báo tử với UBND xã theo đúng quy định; không để quá lâu ngày thời gian quản thi hài trong nhà..., đã bỏ các hủ tục mê tín lạc hậu và những nghi thức rườm rà tốn kém như: Hạn chế dùng vòng hoa, câu đối, trướng đất tiền, loại bỏ thủ tục rải vàng mã, gạo muối trên đường đưa tang...

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí:

- Số vụ việc hành vi lãng phí đã phát hiện: Không
- Số vụ việc đã được xử lý: Không
- Số người vi phạm và hình thức xử lý: Không

3. Phân tích, đánh giá

a. Đánh giá kết quả đạt được

UBND xã đã làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai nghiêm túc và có hiệu quả Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính

Phủ và Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc có hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở; Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; hàng năm đưa việc thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vào tiêu chí đánh giá xếp loại hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và tập thể các cơ quan, đơn vị.

Thực hiện các chỉ tiêu THPT, CLP gắn với các hoạt động quản lý nhà nước nên việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của các cơ quan, đơn vị đã gắn kết hơn với các biện pháp THPT, CLP từ khâu lập dự toán đến chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước. Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện cơ chế tự chủ trong quản lý tài chính để chủ động sử dụng kinh phí, biên chế, qua đó kinh phí được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả hơn. Các biện pháp tiết kiệm từ khâu thẩm định dự toán, tổ chức đấu thầu, quyết toán công trình được thực hiện đã góp phần nâng cao kỷ luật tài chính trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư của Nhà nước. Công tác kiểm soát thanh, quyết toán vốn đầu tư được tăng cường và cải tiến phương thức, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí quản lý cho chủ đầu tư.

b. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

Việc xây dựng chương trình THPT, CLP ở một số cơ quan, đơn vị còn chung chung chưa xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá tiết kiệm cho ngành, lĩnh vực, cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý để đánh giá được kết quả thực hiện và đề ra biện pháp cụ thể trong THPT, CLP.

Công tác tự kiểm tra nội bộ việc THPT, CLP của các cơ quan, đơn vị vẫn còn hạn chế.

Một số công trình đầu tư xây dựng chậm tiến độ giải ngân và chậm quyết toán gây lãng phí. Do Chủ đầu tư thiếu kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị tư vấn, thi công hoàn thành hồ sơ, đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn đầu tư và quyết toán dự án hoàn thành.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026

1. Xây dựng các giải pháp tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý của UBND xã.

2. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và việc triển khai, kiểm tra việc thực hiện chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với từng cán bộ, công chức, cụ thể hóa các văn bản, chỉ thị có liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Tăng cường công khai, minh bạch quyền và nghĩa vụ của cán bộ, công chức, người lao động của cơ quan; thực hiện đồng bộ các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với phòng chống tham nhũng, đẩy mạnh công tác quản lý và bảo vệ tài sản công đối với cán bộ, công chức theo quy định.

4. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, gắn với đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan luôn nói không với tham nhũng, lãng phí.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của UBND xã; kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Danh